TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **106/2022**/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 108/2022/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

- Anh Nguyễn Đình H – Sinh năm 1989
- Chị Nguyễn Thị Thu T – Sinh năm 1989

Cùng HKTT và ở: Tổ dân phố số 2 M, phường M, quận N thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận N, thành phố H ngày 15/10/2013, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ cùng nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng cả anh H và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T có 02 con chung là Nguyễn Thảo A , sinh ngày 02/9/2014 và Nguyễn Đình Hùng A, sinh ngày 11/3/2019. Anh H và chị T thỏa thuận giao cả 2 con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét thấy Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 08/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T có 02 con chung là Nguyễn Thảo A , sinh ngày 02/9/2014 và Nguyễn Đình Hùng A, sinh ngày 11/3/2019. Giao 2 cháu Thảo A và Hùng A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong các bên có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H cho đến khi một trong các bên có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh H được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034228 ngày 07/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H, chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội (GCNKH số 217, quyển số 02/2013 ngày 15/10/2013);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm